ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HÀ ĐÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 632/BC-UBND	*Hà Đông, ngày 14 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả rà soát tiến độ thực hiện và xử lý các nhiệm vụ chậm, muộn về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tháng 11 năm 2026

Thực hiện Công văn số 2398/UBND-NC ngày 09/10/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Thông báo số 510/TB-VPCP ngày 01/10/2026 của Văn phòng Chính phủ, UBND xã Hà Đông báo cáo kết quả thực hiện kỳ tháng 11 năm 2026 (số liệu lũy kế từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/10/2026) như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

UBND xã xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, gắn với cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân. Công tác triển khai được thực hiện trên cơ sở Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 08/01/2026 và Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 27/3/2026; phân công các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu "6 rõ".

Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã được kiện toàn theo Quyết định số 1347/QĐ-UBND ngày 07/9/2026. Trong 10 tháng đầu năm, Ban Chỉ đạo tổ chức 04 phiên họp giao ban định kỳ, ban hành các thông báo kết luận, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ và Đề án 06 tại địa phương.

UBND xã đã tổ chức rà soát, lấy ý kiến Nhân dân, hoàn thành sáp nhập thôn; 13 thôn đi vào hoạt động ổn định từ ngày 01/7/2026. Đồng thời kiện toàn 13 Tổ Công nghệ số cộng đồng, bảo đảm duy trì đầu mối triển khai nhiệm vụ tại cơ sở. Công tác theo dõi, đôn đốc các đơn vị chủ trì được gắn với việc tổng hợp báo cáo định kỳ, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU

1. Kết quả rà soát chung

Đến ngày 31/10/2026, UBND xã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao; các nhiệm vụ thực hiện thường xuyên tiếp tục được duy trì. Kế hoạch

số 94/KH-UBND gồm 19 nhiệm vụ cụ thể và 22 chỉ tiêu, trong đó 02 chỉ tiêu phát triển hạ tầng và 20 chỉ tiêu phát triển chuyển đổi số. Kế hoạch số 07/KH-UBND gồm 26 nhiệm vụ đánh số thứ tự tại phụ lục. Kết quả thực hiện được thể hiện tại các phụ lục kèm theo.

Các kết quả nổi bật tập trung vào việc ban hành kế hoạch, kiện toàn tổ chức, bố trí công chức chuyên trách chuyển đổi số, vận hành hệ thống quản lý văn bản, cấp và sử dụng chữ ký số, số hóa thủ tục hành chính, phổ cập kỹ năng số, khai thác dữ liệu dân cư và hỗ trợ sản xuất nông nghiệp.

Đối với các nhiệm vụ có sản phẩm cụ thể, việc đánh giá tiến độ gắn với văn bản, hồ sơ và kết quả triển khai. Đối với nhiệm vụ thường xuyên, kết quả đạt được trong kỳ là cơ sở đánh giá mức độ thực hiện, đồng thời tiếp tục duy trì đến hết năm và các năm tiếp theo.

Việc rà soát thực hiện theo yêu cầu Công văn số 2398/UBND-NC, chú trọng xác định nhiệm vụ đã hoàn thành, đang thực hiện, chậm tiến độ, quá hạn. Kết quả chi tiết tại các phụ lục kèm theo.

2. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách và tổ chức triển khai

UBND xã đã chủ động cụ thể hóa các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và thành phố bằng các kế hoạch theo từng lĩnh vực. Bên cạnh hai kế hoạch trọng tâm, các văn bản đã ban hành gồm:

- Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2026 về Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm thông tin liên lạc trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2026 về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

- Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 về Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2026 về tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2026 về Khoa học và Công nghệ xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 09 tháng 03 năm 2026 về tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 23 tháng 03 năm 2026 về Triển khai các nhiệm vụ tại Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố.

- Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 27 tháng 03 năm 2026 về Chuyển đổi số xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 06 tháng 04 năm 2026 về Tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 20 tháng 04 năm 2026 về hưởng ứng Ngày Sáng tạo và Đổi mới sáng tạo thế giới 21/4/2026.

- Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 28 tháng 04 năm 2026 về Tập huấn về chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng và nhân dân tại các thôn năm 2026.

Các văn bản tạo cơ sở tổ chức thực hiện, phân công đầu mối, xác định sản phẩm và tiến độ; kết hợp triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số với công tác quản lý chuyên ngành.

- Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 02 tháng 06 năm 2026 về Chỉnh trang, bó gọn mạng cáp ngoại vi viễn thông trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 05 tháng 06 năm 2026 về đào tạo nâng cao chất lượng lao động ngành nông nghiệp, hình thành lực lượng nông dân số, nông dân chuyên nghiệp và đội ngũ quản trị hợp tác xã hiện đại giai đoạn 2026-2030.

- Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 05 tháng 06 năm 2026 về Triển khai thực hiện Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực Nội vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

- Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 11 tháng 06 năm 2026 về Triển khai thực hiện Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử.

- Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 18 tháng 06 năm 2026 về Triển khai thực hiện Nghị định số 142/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn xã Hà Đông.

- Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 20 tháng 08 năm 2026 về Triển khai thực hiện Nghị định số 224/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn xã Hà Đông.

- Kế hoạch số 340/KH-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026 về Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo xã Hà Đông 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

- Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2026 về Triển khai Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Hà Đông.

- Kế hoạch số 362/KH-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2026 về Triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 trên địa bàn xã Hà Đông.

UBND xã triển khai chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP; bố trí 01 công chức chuyên trách và thực hiện chế độ hỗ trợ từ tháng 6/2026. Việc bố trí nhân lực tạo điều kiện duy trì đầu mối tham mưu, theo dõi và tổng hợp nhiệm vụ trong phạm vi UBND xã.

Địa phương tiếp tục rà soát việc thực thi các quy định mới về trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số và trách nhiệm quản lý dữ liệu; bảo đảm phù hợp chức năng, thẩm quyền cấp xã.

3. Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

UBND xã tập trung triển khai Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/01/2026 về khoa học và công nghệ; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 20/4/2026 hưởng ứng Ngày Sáng tạo và Đổi mới sáng tạo thế giới; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 04/5/2026 và Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 15/5/2026 về đổi mới sáng tạo giai đoạn 2026–2030.

Trong sản xuất nông nghiệp, xã quản lý 104 mã số vùng trồng, 02 mã cơ sở đóng gói, 30 vùng VietGAP với diện tích 456,3 ha. Tổng diện tích vải thiều 1.428,3 ha, sản lượng ước đạt 21.135 tấn. Đã đăng ký bài toán ứng dụng công nghệ số và IoT hỗ trợ quản lý mã số vùng trồng, tự động hóa VietGAP và phát triển chuỗi giá trị vải thiều.

Ngày 28/9/2026, Chủ tịch UBND xã ban hành Quyết định số 1454/QĐ-UBND công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng cấp cơ sở đối với 15 sáng kiến của 16 cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Trong đó, có 03 sáng kiến được phân loại trực tiếp thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số, gồm: “Giải pháp chuyển đổi số nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành tại xã Hà Đông”; “Ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành công tác Nội vụ và công tác Y tế tại Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hà Đông”; “Một số giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã”.

UBND xã tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, gắn chuẩn hóa quy trình với ứng dụng công nghệ thông tin. Việc nhân rộng sáng kiến và lượng hóa hiệu quả áp dụng tiếp tục được quan tâm.

4. Phát triển hạ tầng số, trang thiết bị công nghệ thông tin

UBND xã đã rà soát hiện trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm và trang thiết bị tại các cơ quan, đơn vị. 100% phòng chuyên môn có kết nối Internet tốc độ cao; hạ tầng cáp quang được triển khai tới các cơ quan, đơn vị. Hạ tầng di động 4G/5G phủ địa bàn 13 thôn. Chỉ tiêu phủ sóng 5G được đánh giá đạt mục tiêu theo kết quả rà soát của địa phương; tiếp tục phối hợp doanh nghiệp viễn thông duy trì, mở rộng vùng phủ.

100% cán bộ, công chức có máy tính phục vụ công việc. Qua kiểm kê có 36 máy tính để bàn, 05 máy tính xách tay, 31 máy in, 12 máy quét tài liệu, 01 máy photocopy và 01 máy hủy tài liệu. Xã đã khảo sát nhu cầu nâng cấp 14 máy tính và mua mới 10 bộ máy tính để bàn. Một số máy tính cấu hình thấp, chưa đáp ứng tốt việc xử lý dữ liệu dung lượng lớn.

Hệ thống truyền thanh thông minh gồm 69 cụm loa được tiếp nhận, quản lý và sử dụng phục vụ thông tin cơ sở. Xã triển khai kết nối Wifi phục vụ Nhân dân tại nhà văn hóa các thôn; tiếp tục phối hợp doanh nghiệp thực hiện chỉnh trang, bó gọn mạng cáp ngoại vi viễn thông theo Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 02/6/2026.

Đối với hạ tầng phục vụ công việc mật, tiếp tục rà soát điều kiện kỹ thuật, thiết bị đầu cuối và kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên; bảo đảm tuân thủ quy định bảo vệ bí mật nhà nước.

5. Xây dựng chính quyền số, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành

Ủy ban nhân dân xã duy trì và thực hiện phần mềm quản lý văn bản và điều hành Hpnet; 100% văn bản gửi, nhận trên phần mềm được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân lãnh đạo; 100% cán bộ, công chức có và sử dụng hòm thư điện tử công vụ; 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mang nội dung bí mật nhà nước) được gửi, nhận bằng văn bản điện tử; 100% văn bản được trao đổi trên môi trường mạng theo đúng quy định.

100% lãnh đạo, công chức chuyên môn được cấp và sử dụng chữ ký số; duy trì 36 chứng thư số cá nhân và 05 chứng thư số dấu phục vụ ký số văn bản điện tử. Các cơ quan, phòng, ban, đơn vị và trường học được cấp mã định danh điện tử; các trường học và ban giám hiệu được cấp chữ ký số theo kết quả rà soát.

Việc xử lý văn bản trên HPNET gắn với theo dõi nhiệm vụ, trao đổi thông tin giữa các cơ quan và kết nối trục liên thông văn bản quốc gia. Công chức chuyên trách thực hiện cập nhật tiến độ trên Hệ thống theo dõi nghị quyết theo phân công; duy trì việc khai thác bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử theo Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 11/6/2026.

Địa phương bước đầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ dự thảo văn bản, kịch bản truyền thông và tổng hợp số liệu. Việc sử dụng công cụ AI cần gắn với

kiểm tra nội dung, trách nhiệm của người xử lý và yêu cầu bảo vệ dữ liệu, không đưa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước vào các công cụ không được phép.

Tiếp tục chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, nâng cao chất lượng hồ sơ điện tử, khai thác hệ thống dùng chung và duy trì việc thực hiện chế độ báo cáo trên môi trường số.

6. Cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã công khai 359 thủ tục hành chính, gồm 220 thủ tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 139 thủ tục trực tuyến một phần. Lũy kế đến ngày 31/10/2026, tổng số hồ sơ tiếp nhận, chuyển kỳ là 11.213, trong đó 11.179 hồ sơ tiếp nhận trong kỳ, 34 hồ sơ chuyển từ kỳ trước. Tỷ lệ nộp trực tuyến trong kỳ đạt 100%.

Đã giải quyết 11.112 hồ sơ, trong đó 11.108 hồ sơ đúng và trước hạn, đạt 99,96%; 04 hồ sơ giải quyết quá hạn. Còn 101 hồ sơ chưa giải quyết tại thời điểm chốt số liệu. Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%. Thanh toán trực tuyến đạt 7.817/7.832 giao dịch, tương ứng 99,81%.

Xã đã đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử; khai thác hiệu quả Kho quản lý dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố phục vụ nộp hồ sơ trực tuyến, hạn chế việc người dân phải chứng thực hoặc cung cấp giấy tờ nhiều lần.

UBND xã duy trì mô hình "Ngày thứ năm không chờ", hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục đơn giản. Đã tiếp nhận, giải quyết 06/06 phản ánh, kiến nghị qua Tổng đài 1022. Tiếp tục rà soát các thủ tục thuộc phạm vi 82 dịch vụ công thiết yếu, thực hiện đơn giản hóa quy trình theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP và tổng hợp kết quả theo thời hạn thành phố giao.

7. Phát triển dữ liệu số và triển khai Đề án 06

UBND xã khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức phục vụ quản lý và giải quyết thủ tục hành chính; tổ chức rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu theo yêu cầu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất dùng chung".

Đã thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử; rà soát, làm sạch 480 dữ liệu khai sinh, 328 dữ liệu khai tử, 141 dữ liệu kết hôn. Tiếp tục cập nhật dữ liệu an sinh xã hội, bảo hiểm y tế, tiêm chủng và hồ sơ cán bộ, công chức theo lĩnh vực được phân công.

Tỷ lệ kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 đạt 97,34% trên nhóm công dân đủ điều kiện. Đã tích hợp 15.088 thông tin Sổ sức khỏe điện tử

và 4.220 tài khoản an sinh xã hội trên ứng dụng VNeID. Khai thác dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử thay thế sổ giấy trong giải quyết các thủ tục có liên quan. Tiếp tục vận động công dân kích hoạt, sử dụng định danh điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt.

Thực hiện Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND thành phố về Khung kiến trúc dữ liệu và Khung quản trị, quản lý dữ liệu, địa phương tiếp tục rà soát danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, phối hợp chuẩn hóa và chia sẻ dữ liệu theo hướng dẫn. Việc kết nối, khai thác dữ liệu phải bảo đảm an toàn, đúng thẩm quyền, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu.

8. Phát triển nhân lực số, xã hội số và công tác tuyên truyền

UBND xã tổ chức 03 hội nghị tập huấn kỹ năng cơ bản về ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin và chuyển đổi số với hơn 400 người tham gia. 36/36 cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản. Phong trào "Bình dân học vụ số" triển khai tại 13/13 thôn; 470/470 người thuộc nhóm được thống kê tham gia chương trình học trực tuyến. Các cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động học tập, trải nghiệm kỹ năng số với trên 4.500 lượt giáo viên, học sinh.

13/13 thôn có Tổ Công nghệ số cộng đồng, tổng số 223 thành viên theo Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 28/8/2026. Đã tổ chức 04 buổi tập huấn thành viên tổ và 04 buổi hướng dẫn người dân; 223 thành viên được tập huấn, 2.872 người dân được hướng dẫn kỹ năng số. Các tổ hỗ trợ cài đặt VNeID, Sổ sức khỏe điện tử, nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán số.

Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10/2026, UBND xã ban hành Công văn số 2128/UBND-VHXH ngày 30/9/2026 và Công văn số 2212/UBND-VHXH ngày 09/10/2026. Hoạt động hưởng ứng ghi nhận 06 tin, bài, trên 3.500 lượt tiếp cận và trên 850 người được hướng dẫn trực tiếp.

Bên cạnh kết quả đạt được, kỹ năng số của một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, chưa đồng đều; tiếp tục đổi mới nội dung truyền thông, tăng hướng dẫn thực hành trực tiếp.

9. Phát triển kinh tế số; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

Địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn hộ sản xuất, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số, thanh toán điện tử, hóa đơn điện tử, quảng bá sản phẩm trên các kênh số. Đã xây dựng kế hoạch xúc tiến tiêu thụ vải thiều và sản phẩm OCOP; cử 13 cán bộ, hợp tác xã, hộ sản xuất tham dự hội nghị quảng bá tại hệ thống siêu thị Go Hải Phòng. Việc đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử, số hóa nhật ký canh tác và ứng dụng cảm biến vùng trồng cần tiếp tục được thúc đẩy.

UBND xã đã thành lập tổ chuyên trách an toàn thông tin, chuyển đổi số và quản lý công nghệ thông tin; ban hành quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng và phương án ứng cứu sự cố trong tháng 6/2026. Hệ thống thông tin UBND xã được Công an thành phố phê duyệt cấp độ 2 ngày 17/6/2026; tiếp tục triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt.

Việc cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc chưa đồng bộ; công tác sao lưu dữ liệu chưa hoàn toàn tự động. Cần tiếp tục kiểm tra thiết bị, quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, hướng dẫn sử dụng mật khẩu an toàn và thực hiện phương án ứng cứu khi có sự cố. Phối hợp Công an xã và cơ quan chuyên môn tuyên truyền phòng tránh lừa đảo, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Kinh phí chuyển đổi số năm 2026 theo kế hoạch là 162 triệu đồng; đến 31/10/2026 đã giải ngân 66 triệu đồng (40,74%), còn 96 triệu đồng. Tiếp tục đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo dự toán, hoàn thiện thủ tục thanh quyết toán đúng quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG; RÀ SOÁT, XỬ LÝ NHIỆM VỤ CHẬM, MUỘN

1. Kết quả đạt được: Các nhiệm vụ, chỉ tiêu trọng tâm cơ bản được triển khai; công tác chỉ đạo điều hành, hạ tầng, nhân lực, dịch vụ công trực tuyến, dữ liệu dân cư và hỗ trợ chuyển đổi số tại cơ sở có chuyển biến tích cực. Các nhiệm vụ thường xuyên tiếp tục được duy trì.

2. Tồn tại, hạn chế: Một số thiết bị công nghệ thông tin đã cũ; điều kiện triển khai chuyển đổi số tại nhà văn hóa thôn còn khó khăn; nhân lực làm công tác chuyên môn còn mỏng. Kết nối, chuẩn hóa và chia sẻ dữ liệu chưa đồng đều; việc lượng hóa kết quả của một số chỉ tiêu cần tiếp tục hoàn thiện. Tiến độ giải ngân kinh phí chuyển đổi số còn thấp. Một bộ phận người dân cần được hỗ trợ trực tiếp khi sử dụng dịch vụ số.

UBND xã tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị duy trì kết quả đạt được, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Tiếp tục thực hiện Công văn số 2398/UBND-NC; giao từng cơ quan, đơn vị chủ trì rà soát tiến độ, sản phẩm, cập nhật kết quả trên theodoinq.dcs.vn; xác định rõ trách nhiệm, thời hạn khắc phục đối với nội dung chậm, muộn, không để phát sinh nhiệm vụ quá hạn mới. Phấn đấu hoàn thành các nội dung còn lại trước ngày 31/12/2026.

Ưu tiên rà soát hạ tầng, thiết bị, triển khai biện pháp an toàn thông tin theo cấp độ; tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch, kết nối dữ liệu theo Quyết định số 1154/QĐ-UBND. Đẩy nhanh giải ngân theo dự toán; duy trì hoạt động của các

Tổ Công nghệ số cộng đồng và tập huấn kỹ năng ứng dụng AI, quản trị dữ liệu, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức.

Trung tâm Phục vụ hành chính công phối hợp các cơ quan chuyên môn tiếp tục tái cấu trúc quy trình, rà soát thành phần hồ sơ, biểu mẫu và giao diện dịch vụ công trực tuyến theo yêu cầu thành phố; tổng hợp kết quả trước ngày 20/12/2026. Đẩy mạnh khai thác dữ liệu, hỗ trợ thanh toán số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND thành phố, các sở, ngành tiếp tục hướng dẫn phương pháp đo lường chỉ tiêu, hỗ trợ nâng cấp hạ tầng, đào tạo chuyên sâu và kết nối dữ liệu; quan tâm cơ chế hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và chuyển giao công nghệ phục vụ quản lý vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, phát triển kinh tế số nông thôn.

Trên đây là Báo cáo kết quả rà soát tiến độ thực hiện và xử lý các nhiệm vụ chậm, muộn về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tháng 11 năm 2026 của UBND xã Hà Đông, kính báo cáo UBND thành phố (qua Công an thành phố) tổng hợp./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ thành phố;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HÀ ĐÔNG TỈNH PHÚ THỌ

Hoàng Văn Đại

PHỤ LỤC I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 19 NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH 94/KH-UBND

(Kèm theo Báo cáo số 632/BC-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2026 của UBND xã Hà Đông)

(Số liệu lũy kế đến ngày 31/10/2026)

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Thời hạn 2026	Kết quả thực hiện	Đánh giá
1	Ban hành kế hoạch chuyển đổi số	Phòng VH-XH	Quý I	Kế hoạch 94 ngày 27/3/2026	Hoàn thành
2	Cài đặt Microsoft Office 365	Các cơ quan, đơn vị	Tháng 01	41 máy tính đã cài phần mềm Office	Cơ bản triển khai
3	Phê duyệt hồ sơ cấp độ và triển khai phương án	Công an xã	Quý I	Phê duyệt cấp độ 2 ngày 17/6; tiếp tục thực hiện phương án	Hoàn thành phê duyệt muộn; đang thực hiện phương án
4	Ban hành kế hoạch hưởng ứng Ngày CĐS quốc gia	Phòng VH-XH	Quý III	Đã tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày CĐS quốc gia năm 2026	Cơ bản hoàn thành
5	Ban hành kế hoạch Tháng 10 - Tháng tiêu dùng số	Phòng Kinh tế	Quý III	Triển khai thanh toán số; tiếp tục hoàn thiện kế hoạch	Đang thực hiện
6	Cập nhật kết quả NQ57 trên hệ thống Trung ương	Phòng VH-XH	Thường xuyên	Phân công công chức CĐS cập nhật tiến độ định kỳ	Đang thực hiện thường xuyên
7	Khai thác, cập nhật dữ liệu DSS	Trung tâm PVHCC	Thường xuyên	Tiếp tục cập nhật dữ liệu	Đang thực hiện thường xuyên
8	Tuyên truyền kế hoạch KHCN, ĐMST, CĐS	Trung tâm DVSNC	Thường xuyên	Duy trì tuyên truyền	Đang thực hiện thường xuyên
9	Tái cấu trúc, đơn giản hóa TTHC	Trung tâm PVHCC	Thường xuyên	Mô hình Ngày thứ năm không chờ; khai thác dữ liệu dân cư, hộ tịch	Đang thực hiện thường xuyên
10	Kế hoạch tập huấn kỹ năng số, an toàn thông tin	Phòng VH-XH	Quý III	KH 16 ngày 19/1; KH 131 ngày 28/4 về tập huấn	Cơ bản hoàn thành
11	Số hóa hồ sơ, kết quả TTHC và tái sử dụng dữ liệu	Trung tâm PVHCC	Thường xuyên	100% kết quả giải quyết được số hóa; tiếp tục tái sử dụng dữ liệu	Đang thực hiện thường xuyên
12	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình ≥80%	Trung tâm PVHCC	Thường xuyên	100% hồ sơ tiếp nhận trong kỳ được nộp trực tuyến	Đang thực hiện thường xuyên
13	Hồ sơ công việc xử lý trên mạng 100%	Trung tâm PVHCC	Thường xuyên	100% hồ sơ công việc xử lý điện tử theo kết quả rà soát	Đang thực hiện thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Thời hạn 2026	Kết quả thực hiện	Đánh giá
14	Tuyên truyền Smart Hải Phòng, eGov-Residental	Trung tâm PVHCC	Thường xuyên	Tiếp tục tuyên truyền	Đang thực hiện thường xuyên
15	Tiếp nhận, trả lời phản ánh kiến nghị	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên	Giải quyết 06/06 phản ánh Tổng đài 1022	Đang thực hiện thường xuyên
16	Hướng dẫn hộ kinh doanh thanh toán số, hóa đơn điện tử	Phòng Kinh tế	Thường xuyên	7.817/7.832 giao dịch phí, lệ phí thanh toán trực tuyến; tiếp tục hướng dẫn hộ kinh doanh	Đang thực hiện thường xuyên
17	Cập nhật TTHC trên Cổng thông tin điện tử	Các cơ quan chuyên môn	Thường xuyên	359 TTHC thuộc thẩm quyền	Đang thực hiện thường xuyên
18	Cài đặt VNeID cho người dân	Công an xã	Thường xuyên	97,34% kích hoạt VNeID mức 2 trên nhóm đủ điều kiện	Đang thực hiện thường xuyên
19	Phong trào Bình dân học vụ số	Phòng VH-XH	Thường xuyên	13 tổ, 223 thành viên	Đang thực hiện thường xuyên

PHỤ LỤC II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 22 CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 94/KH-UBND

(Kèm theo Báo cáo số 632/BC-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2026 của UBND xã Hà Đông)

(Số liệu lũy kế đến ngày 31/10/2026)

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu	Kết quả thực hiện	Đánh giá
I.1	Dân số được phủ sóng 5G	85%	Đạt chỉ tiêu 85%	Đạt; tiếp tục duy trì
I.2	Người dùng có khả năng truy cập băng rộng cố định trên 1 Gbps	≥80%	Đã triển khai hạ tầng cáp quang	Đang thực hiện
II.1	Thông tin, giấy tờ TTHC sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần	≥80% (2025–2027)	85% thông tin, giấy tờ TTHC chỉ cung cấp một lần (tính chung các TTHC)	Cơ bản đạt
II.2	Hồ sơ công việc điện tử (trừ bí mật nhà nước), sử dụng chữ ký số	100%	100% hồ sơ công việc xử lý qua HPNet và ký số	Đạt, tiếp tục duy trì
II.3	Chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo	100%	Duy trì báo cáo điện tử	Đang thực hiện
II.4	Nhiệm vụ thành phố giao được theo dõi, giám sát điện tử	100%	Duy trì theo dõi nhiệm vụ	Đang thực hiện
II.5	CBCCVC được đào tạo kỹ năng số cơ bản	100% (2025–2027)	36/36 CBCC được bồi dưỡng kỹ năng số	Cơ bản đạt
II.6	Cán bộ chuyên trách CNTT, CĐS đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản	50% (2025–2027)	Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng quản trị dữ liệu	Đang thực hiện
II.7	TTHC nội bộ được quản trị điện tử	100% (2025–2027)	Triển khai xử lý điện tử	Đang thực hiện
II.8	TTHC tiếp nhận, giải quyết phi địa giới	≥95%	100% đối với các thủ tục áp dụng phi địa giới	Cơ bản đạt
II.9	TTHC đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh thực hiện trực tuyến	100%	Duy trì dịch vụ trực tuyến	Đang thực hiện
II.10	Giao dịch hành chính phi tiếp xúc	≥89%	Tiếp tục triển khai	Đang thực hiện
II.11	Hồ sơ, kết quả TTHC được số hóa	100%	100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa	Cơ bản đạt; tiếp tục duy trì
II.12	DVC toàn trình trên tổng TTHC đủ điều kiện	≥98%	220 TTHC cung cấp dịch vụ công toàn trình	Đang thực hiện
II.13	Hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến	≥84%	11.179/11.179 hồ sơ trong kỳ nộp trực tuyến	Đạt về tiếp nhận

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu	Kết quả thực hiện	Đánh giá
II.14	Hài lòng khi sử dụng DVC trực tuyến	95%	Tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ, khảo sát mức độ hài lòng	Đang thực hiện
II.15	Dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	50% (2025–2027)	Tiếp tục phổ cập chữ ký số	Đang thực hiện
II.16	Doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng công nghệ số	100%	Hướng dẫn hóa đơn, thuế điện tử	Đang thực hiện
II.17	Người dân có tài khoản VNeID	≥82%	97,34% kích hoạt mức 2 trên tổng công dân đủ điều kiện	Cơ bản đạt
II.18	Đơn vị thuộc Đảng ủy, UBND sử dụng phần mềm quản trị thống nhất	100%	Duy trì phần mềm dùng chung	Cơ bản hoàn thành
II.19	CBCC có thiết bị đáp ứng yêu cầu và chữ ký số cá nhân	100%	36/36 CBCC có chữ ký số; đã bố trí máy tính, một số cần nâng cấp	Cơ bản đạt
II.20	Quy trình lõi 4 khối được tái cấu trúc, chuẩn hóa, số hóa	100%	100% quy trình lõi thuộc thẩm quyền UBND xã được số hóa	Cơ bản đạt trong phạm vi UBND

PHỤ LỤC III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 26 NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH 07/KH-UBND

(Kèm theo Báo cáo số 632/BC-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2026 của UBND xã Hà Đông)

(Số liệu lũy kế đến ngày 31/10/2026)

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Thời hạn	Kết quả thực hiện	Đánh giá
1	Xây dựng chương trình chuyên biệt KHCN, ĐMST, CĐS trên phát thanh, mạng xã hội	Trung tâm DVSNC	Thường xuyên	Duy trì hệ thống truyền thanh thông minh và tuyên truyền số	Đang thực hiện thường xuyên
2	Cụ thể hóa nhiệm vụ trong chương trình công tác	Lãnh đạo UBND, các phòng	Thường xuyên	Duy trì triển khai kế hoạch	Đang thực hiện thường xuyên
3	Phát động phong trào học tập số	Phòng VH-XH	Thường xuyên	Triển khai Bình dân học vụ số; 36/36 CBCC được bồi dưỡng kỹ năng số	Đang thực hiện thường xuyên
4	Tuyên truyền Nghị quyết 57 và KHCN, ĐMST, CĐS	Phòng VH-XH	Thường xuyên	Duy trì tuyên truyền, tập huấn	Đang thực hiện thường xuyên
5	Giáo dục chính trị tư tưởng học sinh trên mạng	Các trường	Thường xuyên	Tiếp tục thực hiện	Đang thực hiện thường xuyên
6	Rà soát quy định, kiến nghị sửa đổi theo thẩm quyền	Văn phòng HĐND và UBND	Hằng năm	Thành lập tổ tổng rà soát văn bản theo Quyết định 800 ngày 13/5	Cơ bản hoàn thành nội dung triển khai
7	Đầu tư, hoàn thiện hạ tầng KHCN, ĐMST, CĐS	Phòng VH-XH	Hằng năm	36 máy để bàn, 05 máy xách tay; rà soát nhu cầu nâng cấp	Cơ bản hoàn thành
8	Cân đối ngân sách, phấn đấu ít nhất 3% tổng chi	Phòng Kinh tế	Hằng năm	Kinh phí CĐS 162 triệu đồng; giải ngân 66 triệu đồng;	Đang thực hiện
9	Cấp chứng thư số cho CBCC	Phòng VH-XH	Thường xuyên	36 chứng thư số cá nhân và 05 chứng thư số dấu	Đang thực hiện thường xuyên
10	Giải pháp tăng cường an ninh dữ liệu	Công an xã	Thường xuyên	Tiếp tục triển khai	Đang thực hiện thường xuyên
11	Hướng dẫn bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu	Công an xã	Thường xuyên	Duy trì bảo đảm an toàn thông tin	Đang thực hiện thường xuyên
12	Thực hiện NQ14 về giáo dục nghề nghiệp	Phòng VH-XH	Hằng năm	Triển khai theo chức năng	Đang thực hiện
13	Đào tạo kỹ năng số qua Tổ CNSCĐ	Phòng VH-XH	Hằng năm	13 tổ, 223 thành viên; tổ chức tập huấn, hướng dẫn người dân	Cơ bản hoàn thành

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Thời hạn	Kết quả thực hiện	Đánh giá
14	Ứng dụng CNTT quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm công nghiệp	Phòng Kinh tế	Hằng năm	Tiếp tục phối hợp theo hướng dẫn	Đang thực hiện
15	Thiết lập hạ tầng viễn thông 5G	Phòng VH-XH	Hằng năm	Đạt chỉ tiêu phủ sóng 5G; tiếp tục phối hợp duy trì, mở rộng mạng	Đang thực hiện
16	Bảo đảm an toàn, an ninh mạng	Công an xã	Hằng năm	Phê duyệt cấp độ 2 ngày 17/6; ban hành quy chế, kịch bản ứng cứu sự cố	Cơ bản hoàn thành
17	CĐS giáo dục: số hóa quản trị; nền tảng học tập, VR, AI; bồi dưỡng nhân lực số	Các trường	Hằng năm	Tiếp tục triển khai; chưa có kết quả đầy đủ từng nội dung	Đang thực hiện
18	Ứng dụng KHCN, CĐS văn hóa, thể thao, du lịch	Phòng VH-XH	Hằng năm	Triển khai số hóa thông tin văn hóa, di tích	Cơ bản hoàn thành
19	Giám sát, cảnh báo nguy cơ an ninh mạng	Công an xã	Thường xuyên	Tiếp tục thực hiện	Đang thực hiện thường xuyên
20	Phát hiện, đấu tranh ngăn chặn tấn công, gián điệp, tội phạm mạng	Công an xã	Thường xuyên	Tiếp tục thực hiện	Đang thực hiện thường xuyên
21	Biện pháp, nền tảng số đấu tranh tội phạm mạng; củng cố lực lượng	Công an xã	Thường xuyên	Tiếp tục thực hiện	Đang thực hiện thường xuyên
22	Ứng dụng công nghệ số trong chỉ huy, quản lý lực lượng vũ trang	Ban CHQS xã	Thường xuyên	Tiếp tục thực hiện	Đang thực hiện thường xuyên
23	Xây dựng văn hóa cộng đồng trên môi trường số	Phòng VH-XH	Hằng năm	Tuyên truyền văn hóa số	Cơ bản hoàn thành
24	Hướng dẫn định danh, xác thực điện tử trong thương mại điện tử	Phòng Kinh tế	Hằng năm	Triển khai hướng dẫn kinh doanh số	Cơ bản hoàn thành
25	Kinh tế số nông nghiệp, thương mại điện tử, chữ ký số cho nông sản, OCOP	Phòng Kinh tế	Hằng năm	104 mã vùng trồng, 02 mã đóng gói, 30 vùng VietGAP; 05 OCOP 3 sao; xúc tiến tiêu thụ vải thiều	Cơ bản hoàn thành
26	Kế hoạch nghiên cứu, chuyển giao, hợp tác KHCN, ĐMST, CĐS	Phòng VH-XH	Hằng năm	Ban hành kế hoạch KHCN năm 2026; đăng ký bài toán công nghệ số và IoT quản lý vùng trồng	Cơ bản hoàn thành nội dung triển khai